TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 83/2022/QĐCNTTLH	*TP Thái Nguyên, ngày 26 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Hoàng Ngọc T và anh Nguyễn Quang H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện nộp ngày 27/6/2022 về việc xin ly hôn của chị Hoàng Ngọc T, sinh năm 1988. Nơi thường trú: Tổ 8, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08/7/2022 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Hoàng Ngọc T, sinh năm 1988;

Nơi thường trú: Tổ 8, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Người bị kiện: Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1986

Nơi thường trú: Tổ 8, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án (ngày 08/7/2022) và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08/7/2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08/72022.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Ngọc T và Anh Nguyễn Quang H nhất trí thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Vợ chồng có hai con chung Nguyễn Quang H, sinh ngày 10/5/2009; Nguyễn Quang M, sinh ngày 08/5/2014, khi ly hôn chị T trực tiếp nuôi dưỡng hai con đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác, anh H có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng

1.4. Tài sản chung, nợ chung: Chị T, anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu hòa giải.

2.Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận
- Hòa giải viên:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Dân Tiến, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên;
- CCTHADS TP. Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ

Trần Thị Minh Hải